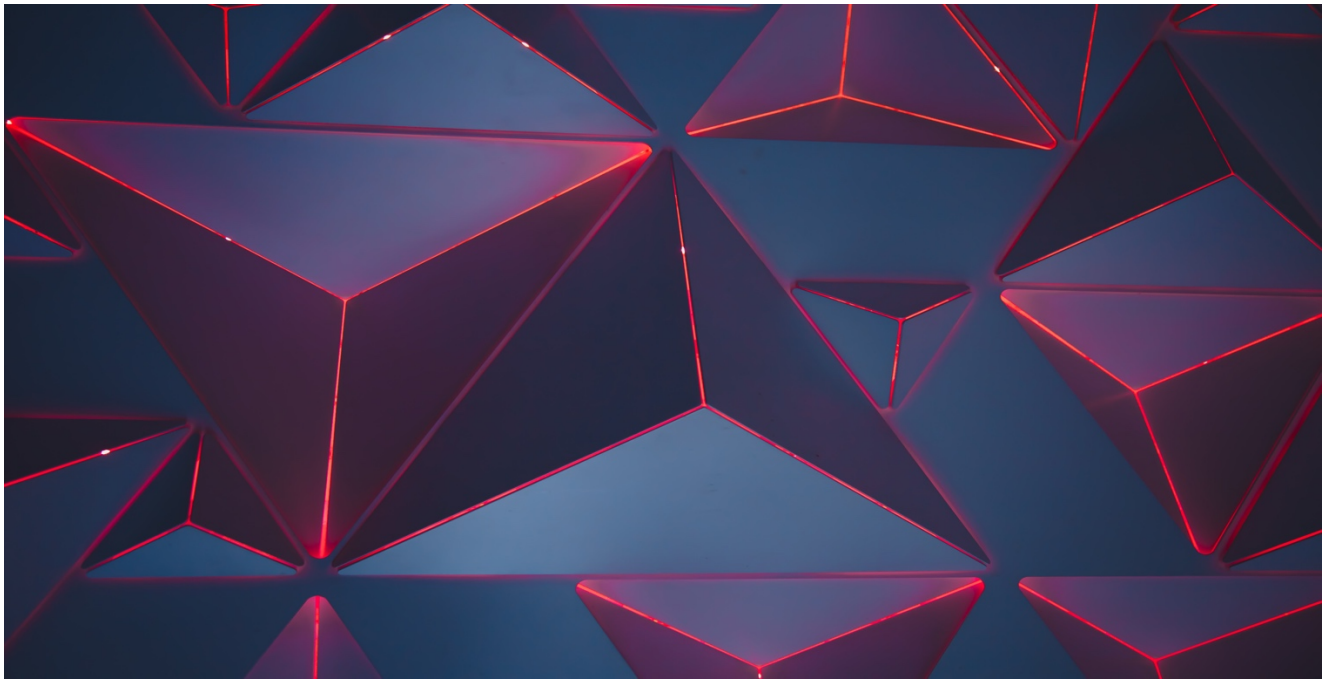


Newsletter

08/2019

TIN TIÊU ĐIỂM

Một số quy định mới về lệ phí thành lập doanh nghiệp và lệ phí môn bài

TRANG BÌNH LUẬN

Hòa giải xuyên biên giới đã được thừa nhận rộng rãi – Một vài bình luận liên quan đến Công ước Singapore về Hòa giải

legalnewsletters@nhquang.com
www.nhquang.com

Văn phòng Hà Nội
Biệt thự B23, Trung Hòa-Nhân Chính
Phố Nguyễn Thị Định, Quận Thanh Xuân
ĐT: +84 24 35376939

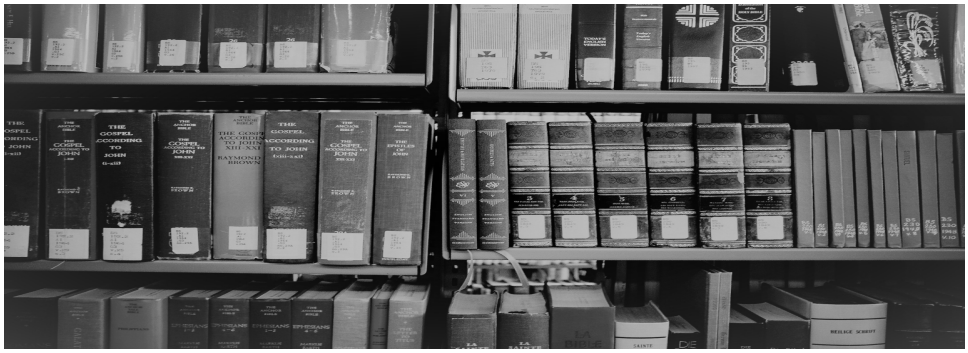
Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh
Lầu 1, Toà nhà Harmony, Số 47-49-51
Đường Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1
ĐT: +84 28 38226290

NGHIÊN CỨU VÀ VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH



Trong 02 ngày, từ ngày 26/07/2019 đến ngày 27/07/2019, tại thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý Chương trình 585 đã phối hợp với Bộ Tư pháp (Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế) để tổ chức 02 Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo các chủ đề: (i) lấy ý kiến đánh giá về những vướng mắc, bất cập của pháp luật về quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản; và (ii) các giải pháp nâng cao chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng và chỉ số phá sản doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật.

Tại Hội nghị đối thoại này, Luật sư Nguyễn Hưng Quang đã trình bày tham luận về **Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài sản quốc gia về tài sản phục vụ cho phát triển kinh tế trong giai đoạn hiện nay và hướng tới kỷ nguyên số**. Theo Luật sư Hưng Quang, việc xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia nói trên là việc làm cần thiết và cấp bách hiện nay. Trên thế giới, có nhiều quốc gia coi việc nâng cao chất lượng minh bạch về hệ thống thông tin liên quan đến đăng ký đất đai là mục tiêu để nâng cao chất lượng quản lý và phục vụ hiệu quả nhất cho phát triển kinh tế, ví dụ như Brunei, Kazakhstan, Pakistan… Kết thúc bài tham luận, Luật sư Hưng Quang khuyến nghị rằng để có thể từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất hoặc tích hợp về động sản thì cần phải đồng thời đảm bảo: (i) hoàn thiện khung pháp lý cho việc chia sẻ và kết nối các cơ quan nhà nước với nhau và; (ii) hoàn thiện khung pháp lý cho việc định danh và xác thực điện tử, khung pháp lý cho việc bảo mật thông tin của cá nhân, tổ chức.



Tin tiêu điểm

Thuế – Doanh nghiệp

Một số quy định mới về lệ phí thành lập doanh nghiệp và lệ phí môn bài

Tên văn bản: Thông tư 47/2019/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (**Thông tư 47**)
Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài (**Dự thảo Nghị định**)

- **Một số nội dung chính:**

Nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và khuyến khích hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tại Việt Nam, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 47 thay thế Thông tư 215/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp và Thông tư 130/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 215. Đồng thời, Chính phủ đang tiến hành soạn thảo Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến lệ phí môn bài tại Nghị định 139/2016/NĐ-CP (**Nghị định 139**). Một số nội dung chính cần lưu ý của 02 văn bản như sau:

Thứ nhất, Thông tư 47 quy định về việc giảm lệ phí đăng ký doanh nghiệp và mức phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp với mức cụ thể như sau:

- Giảm 50% lệ phí cho các thủ tục: (i) đăng ký thành lập doanh nghiệp, (ii) thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và (iii) cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể, trước đây, mức lệ phí cho các thủ tục này là 100.000 đồng/lần thực hiện[1], nay được giảm xuống còn 50.000 đồng/lần thực hiện[2].
- Giảm mức phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp từ 300.000 đồng/lần thực hiện[3] xuống còn 100.000 đồng/lần thực hiện[4].

Thứ hai, Dự thảo Nghị định bổ sung nhóm đối tượng được miễn lệ phí môn bài và thời gian áp dụng việc miễn lệ phí, cụ thể:

- Bổ sung thêm 03 nhóm đối tượng được miễn lệ phí môn bài[5], bao gồm:

  (i) Tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình mới ra hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc mới thành lập cơ sở sản xuất kinh doanh được miễn lệ phí môn bài *trong năm tài chính đầu tiên* (từ ngày 01/01 đến 31/12 năm khởi sự kinh doanh). Tuy nhiên, cụm từ

"tổ chức" trong điều khoản này chưa được hướng dẫn cụ thể là có bao gồm toàn bộ trường hợp người nộp lệ phí môn bài được quy định từ khoản 1 đến khoản 6, Điều 2, Nghị định 139[6] (trừ "cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình" quy định tại khoản 7, Điều 2 của Nghị định này) hay chỉ áp dụng với trường hợp các tổ chức quy định tại khoản 2, khoản 4, khoản 5, Điều 2 của Nghị định 139[7]. NHQuang đã gửi ý kiến góp ý lên Bộ Tài chính đề nghị giải đáp và hướng dẫn cụ thể quy định này tại Dự thảo Nghị định.

(ii) Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí môn bài *trong thời hạn 03 năm* kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

(iii) Trường phổ thông trung học, trung học cơ sở, tiểu học và mẫu giáo (bao gồm cả công lập và ngoài công lập).

- Sửa đổi quy định về thời hạn khai lệ phí môn bài: để đảm bảo sự tương thích với quy định dự kiến về việc miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 01 năm đối với tổ chức mới ra hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc mới thành lập cơ sở sản xuất kinh doanh, thời hạn khai lệ phí môn bài đối với nhóm chủ thể này cũng đã được điều chỉnh từ mốc "*chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh*" hoặc "*trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thuế*" (đối với trường hợp mới thành lập cơ sở kinh doanh nhưng chưa hoạt động sản xuất)[8] thành "*trước ngày 10/01 năm sau*"[9].

- **Một số bình luận và khuyến nghị:**

Việc cắt giảm mức lệ phí đăng ký doanh nghiệp, phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và việc dự định bổ sung các nhóm đối tượng được miễn lệ phí môn bài có thời hạn là các chính sách của Chính phủ trong công tác cải thiện môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Quy định mới này làm giảm gánh nặng chi phí kinh doanh nói chung và chi phí tuân thủ pháp luật nói riêng cho doanh nghiệp, từ đó nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và năng suất của nền kinh tế, góp phần nâng cao thứ hạng của Việt Nam trong bảng xếp hạng quốc tế về môi trường kinh doanh.

Để giảm thiểu chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong quá trình thành lập doanh nghiệp cũng như trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, các doanh nghiệp có thể cân nhắc thực hiện thủ tục kể từ ngày 20/09/2019 (ngày Thông tư 47 có hiệu lực) để được áp dụng mức lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp mới. Đối với chính sách về miễn lệ phí môn bài trong Dự thảo Nghị định, các quy định này đang trong quá trình hoàn thiện, do đó, các tổ chức, cá nhân nên tiếp tục theo dõi tiến trình xây dựng văn bản này để kịp thời cập nhật quy các định mới, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của mình.



Trang bình luận

Hòa giải xuyên biên giới đã được thừa nhận rộng rãi – Một vài bình luận liên quan đến Công ước Singapore về Hòa giải

*Từ năm 2014, Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế (**UNCITRAL**) đã triển khai nghiên cứu và phát triển các phương pháp nhằm nâng cao khả năng thực thi thỏa thuận hòa giải tranh chấp quốc tế. Sau hơn 03 năm thực hiện, Công ước Liên hợp quốc về các thỏa thuận giải quyết tranh chấp quốc tế thông qua hòa giải đã được UNCITRAL thông qua bản dự thảo cuối cùng vào ngày 26/06/2018[10] và đi đến ký kết vào ngày 07/08/2019 tại Singapore (sau đây gọi tắt là "**Công ước Singapore/Công ước Singapore về Hoà giải**"). Trước khi Công ước Singapore ra đời, hoà giải tranh chấp quốc tế gặp phải một hàng rào lớn, đó là thiếu vắng một khung pháp lý hiệu quả và hài hòa để thực thi các thỏa thuận hòa giải tranh chấp xuyên biên giới. Với 46 thành viên tham gia ngay tại buổi lễ ký kết[11] - một số lượng thành viên tham gia tương đối lớn, Công ước Singapore được kỳ vọng sẽ đem lại một cơ chế mới cho hoạt động giải quyết các tranh chấp xuyên biên giới[12].*

1. Phạm vi áp dụng của Công ước Singapore

Công ước Singapore chỉ áp dụng cho các thỏa thuận hòa giải **đáp ứng tất cả** các tiêu chí sau:

(i) Thỏa thuận giải quyết tranh chấp đạt được giữa các bên phải là kết quả của hoạt động hoà giải[13];

(ii) Thỏa thuận giải quyết tranh chấp phải được ký kết bằng văn bản[14];

(iii) Tranh chấp giữa các bên phải có tính chất thương mại[15];

(iv) Tranh chấp giữa các bên phải có tính chất quốc tế (ví dụ: ít nhất hai bên tham gia thoả thuận hoà giải có địa điểm kinh doanh ở các quốc gia khác nhau,…)[16].

Công ước Singapore có phạm vi áp dụng rất rộng và có giá trị áp dụng xuyên biên giới. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, sự hạn chế của Công ước Singapore thể hiện ở quy định không được phép áp dụng lên các thỏa thuận hòa giải đã được ghi nhận bởi Toà án hoặc Trọng tài[17].

2. Ngoại lệ áp dụng khi thi hành Công ước Singapore

Công ước không quy định cụ thể về quy trình, thủ tục cụ thể xem xét công nhận và thi hành thỏa thuận giải quyết tranh chấp mà để ngỏ cho các nước thành viên chủ động thực hiện nhưng phải đảm bảo sự nhanh chóng, phù hợp với các điều kiện được quy định tại Công ước.

Giống như Công ước New York 1958 về công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài (**Công ước New York 1958**), Công ước Singapore về Hoà giải cũng đưa ra một số cơ sở để cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên có thể thực hiện việc từ chối thi hành thoả thuận hoà giải.

Cụ thể, khi một bên muốn từ chối thực thi thỏa thuận hòa giải, bên đó có thể cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền những chứng cứ để cơ quan đó từ chối công nhận thỏa thuận hòa giải[18], bao gồm chứng cứ thể hiện rằng:

(i) Một bên tham gia thoả thuận giải quyết tranh chấp không đủ khả năng thực thi thoả thuận hoà giải.

(ii) Thỏa thuận hòa giải rơi vào một trong số các trường hợp sau:

a. Vô hiệu hoặc không thể thực hiện theo quy định pháp luật[19];

b. Thỏa thuận hòa giải không ràng buộc và không phải là thoả thuận cuối cùng theo các điều khoản của thỏa thuận hòa giải;

c. Thỏa thuận hòa giải đã được sửa đổi.

(iii) Nghĩa vụ được quy định trong thỏa thuận hòa giải đã được thực hiện hoặc nghĩa vụ mơ hồ, không rõ ràng.

(iv) Việc yêu cầu công nhận hoà giải trái với quy định trong thỏa thuận hòa giải.

(v) Hòa giải viên vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc cơ bản áp dụng cho Hoà giải viên, hoặc việc hoà giải.

(vi) Hòa giải viên tiết lộ thông tin mật của các bên, tạo ra những sự nghi ngờ về tính công bằng và tính độc lập của Hòa giải viên và dẫn đến hệ quả là các bên không thể tham gia vào thỏa thuận hòa giải.

Ngoài ra, cơ quan có thẩm quyền của một quốc gia thành viên có thể từ chối thực thi thoả thuận hoà giải nếu việc công nhận thỏa thuận hòa giải trái với các chính sách công của quốc gia đó hoặc đối tượng hòa giải không được phép hòa giải theo quy định của pháp luật tại quốc gia đó[20].

Hiện nay, vẫn tồn tại nhiều ý kiến trái chiều bàn luận về tính khả thi khi áp dụng các quy định ngoại lệ nói trên vào thực tiễn. Những tranh cãi này chủ yếu xoay quanh việc so sánh giữa Công ước New York 1958 và Công ước Singapore trong việc đưa ra những căn cứ để từ chối thi hành thoả thuận hoà giải. Xét một cách tổng quát, một số thuật ngữ được sử dụng trong Công ước Singapore đang đưa ra phạm vi áp dụng tương đối rộng, do đó cơ quan có thẩm quyền ở các quốc gia thành viên sẽ có nhiều cơ sở để từ chối thi hành thoả thuận hoà giải.

3. Thuận lợi và thách thức cho Việt Nam khi tham gia Công ước Singapore[21]

Việt Nam tham gia Lễ ký kết Công ước Singapore về Hòa giải với tư cách là Quan sát viên mà chưa phải là thành viên của Công ước Singapore. Với những lợi ích về việc thúc đẩy giao thương, buôn bán và đầu tư quốc tế mà Công ước Singapore đem lại, việc cân nhắc trở thành thành viên của Công ước này là một điều cần thiết đối với Việt Nam. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp Việt Nam vẫn đang có những cân nhắc thận trọng trước khi tham gia Công ước Singapore như sau:

a. Thuận lợi

Trước hết, việc Việt Nam tham gia Công ước đã được hỗ trợ bởi chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Cụ thể, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về *"Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020"* đã đề ra nhiệm vụ *"khuyến khích việc giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải, trọng tài"*. Pháp luật Việt Nam đã có các quy định về giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải thương mại và công nhận kết quả hòa giải tại Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật Thương mại 2005 và Nghị định số 22/2017/NĐ-CP quy định về hòa giải thương mại (**Nghị định 22**). Như vậy, có thể thấy rằng hoà giải thương mại là một phương thức giải quyết tranh chấp được Nhà nước khuyến khích. Cùng với đó là sự phát triển của đội ngũ hòa giải viên vụ việc, một số trung tâm hòa giải thương mại được cấp giấy chứng nhận, được thành lập và đi vào hoạt động.

Như vậy, trong trường hợp việt Nam tham gia Công ước Singapore, kết quả hòa giải thành do các hòa giải viên, trung tâm hòa giải thương mại của Việt Nam thực hiện sẽ được công nhận tại các quốc gia thành viên Công ước, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển của hòa giải thương mại của Việt Nam. Sự phát triển của hoà giải thương mại sẽ đóng góp quan trọng để từng bước đưa pháp luật Việt Nam tiệm cận với pháp luật quốc tế.

b. Thách thức

Bên cạnh những thuận lợi như trên thì việc Việt Nam tham gia Công ước ngay tại thời điểm này sẽ tồn tại một số khó khăn, thách thức khi pháp luật Việt Nam chưa thực sự tương thích với quy định của Công ước Singapore. Cụ thể, với nhiều nội dung trong Công ước, pháp luật Việt Nam hiện hành chưa có quy định điều chỉnh. Do đó, khi chuẩn bị cho việc tham gia Công ước Singapore, yêu cầu đặt ra trước tiên là phải bổ sung, sửa đổi hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Thi hành án dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật về hòa giải thương mại để đảm bảo thực thi Công ước Singapore một cách hiệu quả.

Ngoài ra, để tham gia Công ước Singapore, cần phải rà soát, đánh giá thêm về thực tiễn, hiệu quả và tác động của phương thức hoà giải tại Việt Nam. Tính đến thời điểm hiện tại, Nghị định 22 mới được thi hành trong vòng 02 năm. Đây là một khoảng thời gian ngắn, chưa đủ để đánh giá những thực tiễn thi hành Nghị định này, hay nói rộng ra là thực tiễn của hoạt động hoà giải thương mại tại Việt Nam.

4. Thay cho lời kết

Việc thông qua Công ước Singapore trên phạm vi toàn cầu là sự thừa nhận đáng tin cậy nhất của cộng đồng quốc tế về tính hữu hiệu và ý nghĩa của hoà giải trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại xuyên biên giới[22]. Thế giới đã ghi nhận 02 Công ước áp dụng cho giải quyết tranh chấp quốc tế là: Công ước New York 1958 và Công ước Hauge 2005 về Thỏa thuận lựa chọn tòa án. Do đó, sự ra đời của Công ước Singapore sẽ là một mảnh ghép góp phần hoàn thiện hệ thống pháp lý điều chỉnh các cơ chế giải quyết tranh chấp của thế giới, bù đắp những thiếu sót của các phương thức hòa giải khác và giúp cho các bên tranh chấp có thể lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp phù hợp nhất[23].

Hiện nay, Trung tâm hòa giải thương mại quốc tế (**VICMC**) là trung tâm hòa giải thương mại đầu tiên của Việt Nam được Bộ Tư pháp cấp phép thành lập và đang tích cực hỗ trợ cho các

doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước thực hiện hoạt động hòa giải các tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại. Luật sư Nguyễn Hưng Quang đồng thời là một hoà giải viên được các sáng lập viên đề cử làm Chủ tịch của VICMC. Các luật sư khác của NHQuang&Cộng sự, như Luật sư Nguyễn Tiến Lập, Luật sư Phùng Quang Cường, Luật sư Trần Thanh Huyền đều là các hoà giải viên trong tổng số gần 50 hoà giải viên của VICMC trên toàn quốc. Để tìm hiểu thêm thông tin về VICMC, các doanh nghiệp, tổ chức có thể tham khảo thông tin trên website chính thức của VICMC (http://www.vicmc.vn), fanpage của VICMC (https://www.facebook.com/pg/VN.mediationcenter) hoặc trên website của Hội luật Quốc tế Việt Nam (hoiluatquocte.org.vn).

***Lưu ý**: Tất cả các phân tích và nhận định trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Do vậy, để có được ý kiến tư vấn cho các trường hợp cụ thể, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.*

Danh mục văn bản mới ban hành

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1.	Thông tư 47/2019/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp	05/08/2019	20/09/2019
2.	Thông tư 07/2019/TT-BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thức ăn thủy sản	07/08/2019	01/01/2020
3.	Thông tư 50/2019/TT-BTC hướng dẫn bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của doanh nghiệp nhà nước có chức năng mua, bán, xử lý nợ	08/08/2019	01/10/2019
4.	Thông tư 49/2019/TT-BTC hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	08/08/2019	23/09/2019
5.	Nghị định 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng	14/08/2019	01/10/2019
6.	Quyết định 26/2019/QĐ-TTg phê duyệt Danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành	15/08/2019	15/08/2019
7.	Nghị định 69/2019/NĐ-CP quy định về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho Nhà đầu tư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao	15/08/2019	01/10/2019
8.	Thông tư 57/2019/TT-BTC hướng dẫn cơ chế xử lý rủi ro của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	26/08/2019	15/10/2019
9.	Thông tư 15/2019/TT-BCT về sửa đổi Khoản 1 và Khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 36/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực	26/08/2019	15/10/2019
10.	Nghị định 71/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp	30/08/2019	15/10/2019

NHÓM BIÊN SOẠN

Nguyễn Thùy Dương
Doanh nghiệp, Bảo hiểm, Hợp đồng, Lao động, Phân tích chính sách
thuyduong@nhquang.com

Vũ Thị Diệu Thảo
Doanh nghiệp, Hợp đồng, Lao động, Phân tích chính sách
dieuthao@nhquang.com

Lê Hải Linh
Doanh nghiệp, Lao động, Phân tích chính sách
hailinh@nhquang.com

Phạm Thị Thu Hà
Thuế, Tài chính
thuha@nhquang.com

Lê Mai Phương
Thuế, Bảo hiểm, Tài chính
maiphuong@nhquang.com

Trần Thị Mỹ Hiệp
Doanh nghiệp, Kinh doanh
myhiep@nhquang.com

Nguyễn Hưng Quang
M&A, Bảo hiểm, Hợp đồng, Lao động, Phân tích chính sách, Hoà giải thương mại
quang@nhquang.com

Từ Thị Phương Uyên
Kinh doanh, thương mại, Giải quyết tranh chấp
phuonguyen@nhquang.com

Nguyễn Quốc Khánh
Giải quyết tranh chấp
quockhanh@nhquang.com

[1] Thông tư 130/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 215, Điều 2

[2] Thông tư 47, Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Mục 1

[3] Thông tư 215/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Mục 2 (d)

[4] Thông tư 47, Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp, Mục 2 (d)

[5] Dự thảo Nghị định, Điều 1, khoản 1

[6] Các nhóm đối tượng được quy định từ khoản 1 đến khoản 6, Điều 2, Nghị định 139 bao gồm: (i) Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật; (ii) Tổ chức được thành lập theo Luật hợp tác xã, (iii) Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật; (iv) Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; (v) Tổ chức khác hoạt động sản xuất, kinh doanh; (vi) Chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của các tổ chức quy định tại trường hợp (i), (ii), (iii), (iv), (v) nêu trên (nếu có).

[7] Tổ chức được thành lập theo Luật hợp tác xã; Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; Tổ chức khác hoạt động sản xuất, kinh doanh

[8] Nghị định 139, Điều 5, khoản 1

[9] Dự thảo Nghị định, Điều 1, khoản 2

[10] Ben Davidson và Michael Lo, *The Singapore Mediation Convention: a way forward for international dispute resolution*, Corrs Chambers Westgarth, 05/06/2019. Tham khảo tại đường link: https://corrs.com.au/insights/the-singapore-mediation-convention-a-way-forward-for-international-dispute-resolution.

[11] Danh sách 46 quốc gia thành viên của Công ước Singapore bao gồm:

Afghanistan, Belarus, Belize, Brunei, Chile, Trung Quốc, Colombia, Congo, Cộng hòa Dân chủ Congo, Eswatini, Fiji, Georgia, Grenada, Haiti, Honduras, Ấn Độ, Iran, Israel, Jamaica, Jordan, Kazakhstan, Lào, Malaysia, Maldives, Mauritius, Montenegro, Nigeria, Bắc Macedonia, Palau, Paraguay, Philippines, Qatar, Hàn Quốc, Samoa, Ả Rập Saudi, Serbia, Sierra Leone, Singapore, Sri Lanka, Đông Timor, Thổ Nhĩ Kỳ, Uganda, Ukraine, Mỹ, Uruguay, Venezuela

Tham khảo tại đường link: https://www.jdsupra.com/legalnews/newly-signed-singapore-convention-to-31516/

[12] N.T., *Ký kết công ước Singapore về Hòa giải của LHQ trong giải quyết tranh chấp thương mại*, Báo Nhân dân điện tử, 07/08/2019

Tham khảo tại đường link: https://www.nhandan.com.vn/thegioi/item/41129002-ky-ket-cong-uoc-singapore-ve-hoa-giai-cua-lhq-trong-giai-quyet-tranh-chap-thuong-mai.html

[13] Công ước Singapore, Điều 1, khoản 1

Tham khảo bản chính thức của Công ước tại đường link:

https://uncitral.un.org/sites/uncitral.un.org/files/singapore_convention_eng.pdf

[14] Công ước Singapore, Điều 2, khoản 2

[15] Công ước Singapore, Điều 1, khoản 1

Công ước này không áp dụng cho các thỏa thuận giải quyết tranh chấp:

(a) Tranh chấp phát sinh từ các giao dịch mà một trong các bên (người tiêu dùng) tham gia vì mục đích cá nhân hoặc hộ gia đình;

(b) Tranh chấp liên quan đến luật gia đình, thừa kế hoặc lao động

[16] Công ước Singapore, Điều 1, khoản 1, điểm b

[17] Chi tiết hơn, các thoả thuận hoà giải không thuộc phạm vi điều chỉnh của Công ước Singapore bao gồm những thoả thuận hoà giải mà:

(i) Đã được phê duyệt bởi hoặc kết luận trước bởi một tòa án, hoặc

(ii) Có thể được thi hành như một bản án của tòa án tại một quốc gia nào đó, hoặc

(iii) Đã được ghi nhận và có thể được thi hành như một phán quyết trọng tài.

[18] Công ước Singapore, Điều 5,

[19] Xem chi tiết hơn tại mục (i), điểm (b), Khoản 1, Điều 5, Công ước Singapore

[20] Công ước Singapore, Điều 5, khoản 2

[21] Bộ Tư pháp, Báo cáo về Kết quả nghiên cứu Công ước Liên hợp quốc về Thoả thuận giải quyết tranh chấp quốc tế đạt được thông qua hoà giải, trang 9

Tham khảo tại đường link: https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat-the-gioi/cong-uoc-cua-lien-hop-quoc-ve-thoa-thuan-giai-quyet-tranh-chap-thong-qua-hoa-giai-mot-phuong-thuc-giai-quyet-tranh-chap-thuong-mai-quoc-te-hieu-quacong-uoc-cua-lien-hop-quoc-ve-thoa-thuan-giai-quyet

[22] International Mediation Institute, *The Singapore Convention: A First Look*.

Tham khảo tại đường link: https://www.imimediation.org/2018/10/22/the-singapore-convention-a-first-look/

[23] Nadja Alexander và Shouyu Chong, *The New UN Convention on Mediation (aka the 'Singapore Convention') – Why it's Important for Hong Kong, Hong Kong Lawyer*, 04/2019.

Tham khảo tại đường link: http://www.hk-lawyer.org/content/new-un-convention-mediation-aka-%E2%80%98singapore-convention%E2%80%99-%E2%80%93-why-it%E2%80%99s-import-hong-kong